

Họ và tên thí sinh:..... Số báo danh:

Câu 1. Tính đa dạng sinh học cao thể hiện ở

- A. diện tích rừng lớn. B. sự phân bố sinh vật.
C. sự phát triển của sinh vật. D. số lượng thành phần loài.

Câu 2. Phát biểu nào sau đây **không** đúng với đặc điểm gió mùa mùa hạ ở nước ta?

- A. Tạo nên mùa đông lạnh ở miền Bắc.
B. Đầu mùa gây mưa lớn cho đồng bằng Nam Bộ và Tây Nguyên.
C. Hoạt động trên phạm vi cả nước, tính chất nóng ẩm.
D. Thời gian hoạt động từ tháng 5 đến tháng 10.

Câu 3. Đai cận nhiệt đới gió mùa trên núi ở nước ta có đặc điểm là

- A. nhóm đất phù sa chiếm diện tích lớn.
B. không có tháng nào nhiệt độ trên 25°C.
C. độ ẩm thay đổi từ khô đến ẩm ướt.
D. các tháng đều có nhiệt độ 15°C.

Câu 4. Căn cứ vào Atlas Địa lý Việt Nam trang 10, cho biết sông Cái thuộc lưu vực hệ thống sông nào?

- A. Sông Hồng. B. Sông Cả. C. Sông Mã. D. Sông Thu Bồn.

Câu 5. Căn cứ Atlas Địa lý Việt Nam trang 9, cho biết ở trạm khí tượng Sa Pa, tháng nào sau đây có lượng mưa lớn nhất?

- A. Tháng 6. B. Tháng 9. C. Tháng 8. D. Tháng 1.

Câu 6. Biện pháp nào sau đây **không** để bảo vệ đa dạng sinh học?

- A. Có kế hoạch mở rộng diện tích đất nông nghiệp.
B. Xây dựng và mở rộng hệ thống vườn quốc gia.
C. Quy định cụ thể việc khai thác.
D. Ban hành “Sách đỏ Việt Nam”.

Câu 7. Đồng bằng sông Cửu Long có đặc điểm là

- A. có các vùng trũng lớn. B. có đê ngăn lũ.
C. cao ở rìa phía tây- tây bắc. D. bề mặt đồng bằng chia nhiều ô.

Câu 8. Căn cứ vào Atlas Địa lý Việt Nam trang 10, cho biết sông Đà Rằng đổ ra cửa nào?

- A. Cửa Tùng. B. Cửa Việt. C. Cửa Diệt. D. Cửa Đại.

Câu 9. Loại đất chiếm diện tích lớn nhất ở nước ta là

- A. đất xám bạc màu. B. đất phù sa. C. đất feralit. D. đất mùn thô.

Câu 10. Hệ sinh thái đặc trưng của đai cận nhiệt đới gió mùa trên núi là

- A. rừng cận nhiệt đới lá rộng và lá kim.
B. rừng thưa nhiệt đới và lá kim.
C. rừng nhiệt đới lá rộng và lá kim.
D. rừng cận xích đạo gió mùa.

Câu 11. Căn cứ vào Atlas Địa lý Việt Nam trang 9, cho biết có nhiệt độ trung bình tháng I thấp nhất?

- A. Hà Nội. B. Huế. C. A Pa Chải. D. Móng Cái.

Câu 12. Gió mùa mùa hạ hoạt động ở nước ta vào thời gian nào sau đây?

- A. Tháng 8 đến 10. B. Tháng 1 đến 12. C. Tháng 5 đến 10. D. Tháng 6 đến 10.

Câu 13. Phát biểu nào dưới đây **không** đúng khi nói về ảnh hưởng của Biển Đông đến khí hậu nước ta?

- A. Mang lại lượng mưa lớn, khí hậu mang tính hải dương hơn.
B. Tăng độ ẩm tương đối của không khí, làm dịu bớt thời tiết nóng bức trong mùa hè.
C. Làm giảm tính chất khắc nghiệt của thời tiết lạnh khô trong mùa đông.
D. Làm cho khí hậu khô hạn, nhiệt độ cao hơn.

Câu 14. Đặc điểm nào sau đây **không** đúng với sông ngòi nước ta?

- A. Mạng lưới dày đặc, chủ yếu lượng nước từ bên ngoài lãnh thổ.
- B. Có trữ lượng phù sa lớn, nhiều nước.
- C. Nhiều nước quanh năm, trữ lượng phù sa ít.
- D. Chế độ nước sông theo mùa, phần lớn là sông nhỏ.

Câu 15. Căn cứ vào Atlas Địa lý Việt Nam trang 11, cho biết nơi nào sau đây có đất phù sa sông?

- A. Thái Nguyên.
- B. Nam Định.
- C. Cao Bằng.
- D. Lạng Sơn.

Câu 16. Đặc điểm nổi bật của địa hình vùng núi Tây Bắc là

- A. có nhiều dãy núi cao và đồ sộ.
- B. địa hình thấp và hẹp ngang.
- C. gồm các khối núi và cao nguyên.
- D. gồm 4 cánh cung lớn.

Câu 17. Căn cứ vào Atlas Địa lý Việt Nam trang 11, cho biết hồ Thác Bà nằm trên sông nào sau đây?

- A. Sông Lô.
- B. Sông Đà.
- C. Sông Hồng.
- D. Sông Chảy.

Câu 18. Căn cứ Atlas Địa lý Việt Nam trang 8, cho biết mỏ khí tự nhiên của nước ta?

- A. Hồng Ngọc.
- B. Bạch Hổ.
- C. Rạng Đông.
- D. Lan Đỏ.

Câu 19. Địa hình nào sau đây **không** phải là các dạng địa hình ven biển nước ta?

- A. Thung lũng, hang động.
- B. Các đảo ven bờ, những rạn san hô.
- C. Các vịnh cửa sông, các bãi cát phẳng.
- D. Các đầm phá, cồn cát.

Câu 20. Phát biểu nào sau đây **không** đúng với khí hậu của phần lãnh thổ phía Nam nước ta?

- A. Nền nhiệt độ thiên về khí hậu xích đạo.
- B. Biên độ nhiệt độ trung bình năm lớn.
- C. Phân hóa hai mùa mưa và khô rõ rệt.
- D. Nhiệt độ trung bình năm trên 25°C.

Câu 21. Căn cứ Atlas Địa lý Việt Nam trang 8, cho biết bôxít có ở tỉnh nào sau đây?

- A. Đắk Nông.
- B. Cần Thơ.
- C. Tây Ninh.
- D. Quảng Ngãi.

Câu 22. Vùng đất nước ta gồm toàn bộ phần đất liền và các

- A. đảo xa bờ.
- B. đảo ven bờ.
- C. quần đảo.
- D. hải đảo.

Câu 23. Đặc điểm nào sau đây **không** đúng với Đồng bằng sông Cửu Long?

- A. Được bồi đắp phù sa của sông Tiền sông Hậu, có các vùng trũng rộng lớn.
- B. Là đồng bằng châu thổ rộng lớn có diện tích khoảng 40 nghìn km².
- C. Có mạng lưới kênh rạch chằng chịt, địa hình thấp và bằng phẳng.
- D. Trên bề mặt có nhiều đê sông, địa hình cao.

Câu 24. Thiên nhiên phần lãnh thổ phía Nam nước ta mang sắc thái của vùng khí hậu

- A. nhiệt đới gió mùa.
- B. ôn đới gió mùa.
- C. cận nhiệt đới gió mùa.
- D. cận xích đạo gió mùa.

PHẦN II: TỰ LUẬN: 4 CÂU- 4.0 ĐIỂM

Câu 1: (1,0 điểm) Trình bày đặc điểm của đồng bằng sông Cửu Long?

Câu 2: (1,0 điểm) Biển Đông có ảnh hưởng thế nào tới khí hậu nước ta?

Câu 3: (1,0 điểm) Nêu đặc điểm của gió mùa mùa hạ ở nước ta?

Câu 4: (1,0 điểm) Dựa vào kiến thức đã học, cho biết sông ngòi nước ta có đặc điểm nào?

HẾT

*Học sinh được sử dụng Atlas Địa lý Việt Nam do NXB Giáo Dục Việt Nam
phát hành từ năm 2009 đến nay.*